

Finishes by event for the field of Charles Schwab Challenge

Players	Finishes by event for the field of Charles Schwab Challenge																				# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship					The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	
An, Byeong Hun	T47	3	CUT	CUT	-	T6	T8	-	T14	-	-	-	-	CUT	T68	T9	-	-	-	T29	T4	T56	13	10	5	23	
Ancer, Abraham	-	-	CUT	CUT	-	T57	T41	-	T4	T8	-	-	T38	2	-	-	-	T43	-	T12	-	T56	11	9	3	25	
Berger, Daniel	-	-	T23	T18	CUT	-	T17	-	-	-	-	-	T38	T29	-	T9	T5	-	-	-	T4	-	9	8	3	45	
Bezuidenhout, Christiaan	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T29	-	T18	3	3	0	---	
Blair, Zac	CUT	CUT	T4	CUT	T28	-	-	57	-	T14	CUT	-	T63	T55	T21	-	T18	-	CUT	-	CUT	T36	15	9	1	71	
Bradley, Keegan	T24	-	-	70	CUT	-	T13	-	T24	CUT	-	-	T12	-	T16	T49	-	CUT	-	CUT	T42	12	8	0	85		
Brown, Scott	T31	T39	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	T76	T14	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T2	T67	-	CUT	T56	15	7	1	70	
Burgoon, Bronson	T19	T6	CUT	T55	T13	-	-	-	-	T33	CUT	-	-	T43	CUT	-	-	CUT	-	-	W/D	-	11	6	1	97	
Cabrera Bello, Rafa	-	-	-	-	-	T26	T30	-	T57	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T17	-	T16	-	CUT	7	5	0	120	
Campbell, Chad	-	CUT	-	-	T9	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	6	1	1	177	
Cauley, Bud	T14	-	T44	CUT	T9	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T4	CUT	T25	-	T51	-	-	T42	T32	11	8	2	63	
Champ, Cameron	-	T28	1	CUT	T23	-	-	-	-	T33	-	T14	-	T21	T16	-	T55	CUT	-	-	-	CUT	11	8	1	15	
Clark, Wyndham	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T34	T18	T17	-	-	T11	68	13	7	1	81	
Conners, Corey	-	CUT	T13	-	-	T12	T6	-	T20	-	-	T19	T12	-	-	T45	-	CUT	-	50	CUT	CUT	12	8	1	51	
Dahmen, Joel	T36	-	CUT	T9	-	T43	76	-	-	T6	CUT	-	T12	-	T55	W/D	T14	T5	-	-	-	T5	13	10	4	37	
Davis, Cameron	CUT	T28	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T9	T29	T36	-	T38	-	T27	-	T8	-	12	7	2	87	
Day, Jason	-	-	-	-	-	T31	T22	-	-	CUT	-	-	-	-	T16	-	4	CUT	-	-	W/D	7	4	1	91		
DeChambeau, Bryson	CUT	-	T13	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T52	-	T5	-	2	-	4	7	6	4	16	
Dufner, Jason	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T55	T36	-	T62	T64	-	T27	-	11	6	0	186	
Duncan, Tyler	CUT	CUT	T56	-	CUT	-	-	T18	-	T48	1	T19	CUT	T64	-	CUT	CUT	T64	-	-	CUT	CUT	15	7	1	27	
English, Harris	T3	T6	T33	-	T4	-	-	-	-	5	CUT	-	-	T48	T71	T16	-	-	-	-	T17	T9	11	10	5	24	
Finau, Tony	-	-	-	T9	-	-	T59	-	T53	CUT	-	-	-	T14	T6	2	-	T51	-	-	-	CUT	9	7	3	34	
Fitzpatrick, Matthew	-	-	-	-	-	-	75	-	7	-	-	-	-	-	-	-	T60	T30	-	T37	-	T9	6	6	2	100	
Fowler, Rickie	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T5	-	T10	CUT	T37	-	-	-	-	-	CUT	T18	6	4	2	94
Frittelli, Dylan	-	T6	T7	CUT	-	T43	T22	-	-	T11	T35	31	CUT	-	T73	T63	-	CUT	-	-	T58	T18	14	11	2	50	
Furyk, Jim	-	-	T17	T55	-	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	6	3	0	168	
Garcia, Sergio	-	-	-	-	-	T60	T33	-	T53	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	-	T37	-	-	5	5	0	179	
Garnett, Brice	T36	CUT	T23	-	T42	-	-	-	-	T11	CUT	-	CUT	CUT	-	T52	CUT	-	T20	-	T11	-	12	7	0	101	
Gay, Brian	-	T65	T23	T7	T42	-	-	T3	-	T14	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T38	CUT	-	-	CUT	T62	14	8	2	73	
Ghim, Doug	T31	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T65	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T20	-	CUT	-	11	3	0	196	
Glover, Lucas	-	CUT	CUT	T9	-	T39	T37	-	T49	-	-	-	-	CUT	T49	-	T50	-	-	T61	CUT	CUT	12	7	1	141	
Gooch, Talor	CUT	-	T56	T71	T4	-	-	-	-	T55	T23	-	T63	T17	T36	T61	-	T10	-	-	T38	T13	13	12	2	54	
Grace, Branden	CUT	-	-	CUT	-	T46	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T9	CUT	CUT	-	T42	-	8	3	1	166		
Griffin, Lanto	13	T11	T17	T18	1	-	-	T18	-	T76	CUT	13	T7	-	CUT	CUT	T9	T37	-	T29	-	T36	16	13	3	8	
Grillo, Emiliano	-	T39	CUT	CUT	-	T26	T30	-	-	T41	-	-	T21	-	CUT	CUT	-	CUT	T3	-	CUT	DQ	13	6	1	104	
Haas, Bill	CUT	T54	-	CUT	78	-	-	-	-	-	T35	-	-	CUT	T73	-	CUT	-	T27	-	-	-	9	5	0	200	
Hadley, Chesson	-	CUT	T23	T18	-	63	-	-	-	-	T50	-	CUT	T29	CUT	T59	T18	-	CUT	-	CUT	-	12	7	0	129	
Hadwin, Adam	-	-	2	T4	-	-	T41	-	T46	-	T68	-	-	-	-	T40	CUT	T26	-	-	-	-	8	7	2	38	
Harman, Brian	T3	T14	-	T18	CUT	-	-	-	-	T72	T14	-	T32	T21	-	T49	-	T47	-	-	T47	CUT	12	10	1	55	
Harrington, Scott	T24	CUT	T23	-	T2	-	-	T53	-	T72	T43	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T47	14	8	1	61	
Henry, J.J.	CUT	CUT	-	-	T61	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	-	7	2	0	232	
Herman, Jim	CUT	CUT	-	CUT	77	-	-	-	-	T80	T35	T27	CUT	-	CUT	-	T55	CUT	-	-	CUT	CUT	13	5	0	189	
Hickok, Kramer	CUT	CUT	-	CUT	T23	-	-	T15	-	CUT	T53	-	T45	CUT	CUT	-	W/D	-	CUT	-	T21	-	13	5	0	149	
Higgs, Harry	T19	CUT	T23	CUT	CUT	-	-	2	-	T33	T35	-	T57	CUT	T9	T25	T18	-	-	-	T58	T42	15	11	2	42	
Hoffman, Charley	-	T23	CUT	T74	-	T36	-	-	-	CUT	-	-	CUT	T61	T9	T40	CUT	CUT	-	-	-	T13	12	7	1	106	
Hoge, Tom	2	T39	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T12	T6	5	T25	T60	-	-	-	CUT	T15	13	8	3	22	
Homa, Max	-	-	T62	CUT	-	T65	T46	-	-	-	-	-	T25	-	T48	T9	T6	T14	T5	-	-	T24	11	10	3	47	
Horschel, Billy	-	-	-	-	-	64	T6	-	T24	T8	CUT	-	-	CUT	T68	T9	-	-	-	T9	T42	T36	11	9	4	49	
Hossler, Beau	67	-	CUT	T29	T13	-	-	T24	-	T41	CUT	-	-	CUT	T9	66	T38	-	T35	-	T38	T24	14	11	1	80	
Hovland, Viktor	T10	-	-	-	-	T31	T41	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T38	-	1	-	CUT	T42	9	6	2	44	
Howell III, Charles	-	-	T4	T68	-	T20	T8	-	T36	T20	CUT	-	T12	CUT	-	-	-	T59	-	T53	-	CUT	12	9	2	53	

Players	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Hubbard, Mark	T10	CUT	T13	T42	T2	-	-	T41	-	T58	T53	-	CUT	T43	-	T9	CUT	-	-	-	T11	CUT	14	10	3	33
Hughes, Mackenzie	CUT	-	CUT	CUT	T55	-	-	-	-	CUT	T65	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	2	-	12	3	1	69
Im, Sungjae	T19	2	T49	-	-	T39	T3	-	T11	-	-	-	T21	T10	T36	T34	-	CUT	-	T29	1	3	14	13	5	1
Janewattananond, Jazz	-	-	-	-	-	T65	T57	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T53	-	CUT	5	4	0	----
Johnson, Dustin	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T7	-	-	-	-	T32	T10	-	T48	-	-	4	4	2	111
Johnson, Zach	CUT	T14	-	CUT	-	-	-	-	-	T23	T61	-	T28	CUT	-	CUT	-	-	-	-	67	T32	10	6	0	131
Jones, Matt	T10	W/D	-	T29	W/D	T20	-	-	T33	T72	-	T38	-	T73	CUT	T5	CUT	-	-	-	T47	T47	14	10	2	72
Kang, Sung	T47	-	CUT	T29	-	T26	T17	-	-	-	-	T25	CUT	-	T16	T52	CUT	T2	-	71	-	T9	13	10	2	39
Kim, Si Woo	-	T61	T49	T55	-	T26	T37	-	-	CUT	CUT	-	-	W/D	-	CUT	CUT	T37	-	-	CUT	CUT	13	6	0	170
Kirk, Chris	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T33	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	6	1	0	214
Kisner, Kevin	-	-	-	-	-	-	T66	-	T28	T76	CUT	T14	T4	CUT	-	-	T38	-	-	T18	-	CUT	10	7	1	76
Kizzire, Patton	CUT	CUT	CUT	T42	CUT	-	-	-	-	T58	T68	-	CUT	CUT	CUT	T61	-	-	-	-	68	-	12	5	0	207
Knox, Russell	CUT	-	-	T48	T28	-	-	T11	-	T33	T20	-	T32	T37	T21	T16	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	14	9	0	90
Koepka, Brooks	-	-	-	CUT	-	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T43	-	-	CUT	T47	5	2	0	213
Kokrak, Jason	CUT	-	-	T63	-	-	71	-	T8	-	-	-	-	CUT	T21	CUT	-	CUT	-	T51	-	T18	10	6	1	116
Kuchar, Matt	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	CUT	T14	CUT	-	-	T16	T38	T2	-	T22	-	-	8	6	1	46
Landry, Andrew	CUT	CUT	T23	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	1	-	T45	CUT	T37	-	-	-	-	12	4	1	30
Lashley, Nate	T3	-	CUT	62	-	T20	W/D	-	-	-	-	T19	T53	W/D	-	T3	W/D	CUT	-	-	-	CUT	12	6	2	52
Lee, Danny	T36	-	CUT	T71	-	2	T10	-	-	T26	-	-	-	CUT	W/D	T25	-	CUT	-	-	T47	T5	12	8	3	31
Lee, Kyoung-Hoon	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T39	-	T58	-	CUT	T5	-	CUT	T21	CUT	CUT	-	T13	T14	-	T38	T42	16	8	1	78
Leishman, Marc	W/D	-	3	-	-	T43	69	-	-	-	-	-	T28	-	1	-	-	T43	-	T42	-	2	9	8	3	7
Lewis, Tom	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T47	-	5	1	0	227
Long, Adam	T14	T23	T23	-	-	T46	T51	-	-	T2	T35	T23	CUT	CUT	-	8	CUT	CUT	-	-	T27	T24	15	11	2	32
Lowry, Shane	-	-	-	-	-	-	T13	-	T43	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T29	T21	-	4	4	0	140
McCarthy, Denny	T31	T18	-	T9	T9	-	-	T15	-	T48	T8	-	-	T48	T64	T59	-	T37	-	-	CUT	CUT	13	11	3	56
McCumber, Tyler	T47	CUT	66	-	T28	-	-	T41	-	W/D	T53	-	CUT	T64	T21	-	T32	-	T20	-	CUT	-	13	9	0	144
McDowell, Graeme	-	-	-	-	-	-	T16	W/D	-	T23	-	T23	T4	-	-	CUT	-	-	-	T69	-	T32	8	6	1	79
McIlroy, Rory	-	-	-	-	-	-	T3	-	1	-	-	-	-	-	T3	-	-	T5	-	5	-	T5	6	6	6	3
McNealy, Maverick	CUT	CUT	T52	T37	T17	-	-	T35	-	T26	T53	-	-	T37	15	-	T5	-	T27	-	T11	CUT	14	11	1	57
Merritt, Troy	-	-	CUT	T63	-	T57	T30	-	-	-	T30	-	CUT	T68	-	CUT	T25	CUT	-	-	-	T24	11	7	0	146
Mickelson, Phil	-	-	CUT	61	-	T31	-	-	T28	-	-	-	-	CUT	CUT	-	3	CUT	-	-	-	CUT	9	4	1	89
Mitchell, Keith	-	-	-	CUT	-	T46	T27	-	-	CUT	T14	T32	CUT	-	CUT	T16	T32	-	-	-	CUT	T5	12	7	1	75
Moore, Ryan	-	-	CUT	T13	-	T8	T72	-	-	-	-	-	-	T6	-	CUT	-	T30	-	-	-	T52	8	6	2	83
Morikawa, Collin	-	-	T10	T42	-	T36	T22	-	-	-	-	T7	T21	-	T21	T25	-	T26	-	T42	-	T9	11	11	3	41
Muñoz, Sebastián	T7	1	T33	CUT	T28	-	-	-	-	CUT	3	T17	CUT	T21	CUT	T47	-	T26	-	T14	-	CUT	15	10	3	9
Na, Kevin	T14	-	CUT	1	-	T20	T46	-	-	-	-	T32	-	T17	-	CUT	T14	CUT	-	T9	-	T36	12	9	2	11
NeSmith, Matthew	CUT	CUT	CUT	T18	CUT	-	-	-	-	T48	T14	-	T32	T17	T30	-	T11	-	T6	-	T38	CUT	14	9	1	64
Niemann, Joaquin	1	T54	-	CUT	-	T12	T33	-	-	CUT	-	T5	T57	-	T49	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	12	7	2	17
Noren, Alex	-	-	-	-	-	-	-	T15	-	-	T10	-	T32	T14	-	-	T32	T59	CUT	-	-	CUT	8	6	1	107
Norlander, Henrik	CUT	CUT	CUT	CUT	T45	-	-	T28	-	T41	T5	-	T9	T68	CUT	-	T25	-	T44	-	CUT	CUT	15	8	2	84
Oosthuizen, Louis	-	-	-	-	-	-	T46	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T51	CUT	-	4	3	1	98
Ortiz, Carlos	CUT	T4	T40	T37	T4	-	-	-	-	T2	-	-	T53	T48	CUT	T25	-	T26	-	T16	-	CUT	13	10	3	26
Palmer, Ryan	-	-	-	T37	-	T12	T10	-	-	-	-	T17	T4	-	T21	CUT	-	67	-	-	T17	-	9	8	2	48
Pan, Cheng Tsung	-	-	CUT	CUT	-	56	T59	-	-	T11	-	DNS	-	CUT	T63	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	11	4	0	171
Perez, Pat	-	-	CUT	3	-	T31	T51	-	-	T8	-	-	T45	-	T55	-	CUT	T47	-	-	-	CUT	10	7	2	66
Perez, Victor	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T53	-	-	2	2	1	----
Piercy, Scott	T19	-	67	CUT	-	75	T66	-	-	T26	-	-	T45	T61	-	T6	T18	T17	-	-	-	CUT	12	10	1	74
Poston, J.T.	-	T11	-	CUT	-	-	T27	-	T24	T41	T14	T11	CUT	T37	-	T37	-	T30	-	-	T35	CUT	13	10	0	60
Poulter, Ian	-	-	-	-	-	T16	T13	-	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T27	T32	5	4	0	128
Putnam, Andrew	-	-	-	T18	-	T20	T59	-	T36	-	-	-	T57	T10	-	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	9	6	1	115
Rahm, Jon	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	10	-	-	2	T9	-	T17	-	T3	-	-	5	5	4	21
Reavie, Chez	-	-	T33	CUT	-	T46	70	-	T60	T26	-	T27	CUT	CUT	-	CUT	T25	T10	-	T29	-	-	13	9	1	96

Players	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
Redman, Doc	T24	T52	CUT	T42	T13	-	-	T35	-	CUT	T23	-	CUT	T29	T64	T34	T50	-	-	-	CUT	T62	15	11	0	102	
Reed, Patrick	-	-	-	-	-	-	T17	-	T8	-	-	T2	CUT	-	T6	-	-	T51	-	1	-	T15	8	7	4	6	
Rodgers, Patrick	T47	T61	T44	CUT	T51	-	-	CUT	-	T58	CUT	-	T38	T64	T9	T16	CUT	T30	T35	-	T21	T24	17	13	1	77	
Rose, Justin	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T28	-	-	-	-	CUT	-	-	T56	-	-	CUT	T24	5	2	0	205	
Ryder, Sam	T31	CUT	CUT	T18	T28	-	-	CUT	-	T66	CUT	-	T28	T29	CUT	T55	-	CUT	T3	-	T53	CUT	16	9	1	93	
Sabbatini, Rory	-	-	-	CUT	-	T31	T33	-	-	T33	T53	-	T21	T48	CUT	CUT	-	T59	-	-	T35	T47	12	9	0	133	
Schauffele, Xander	-	-	-	-	-	-	T10	-	2	-	-	T2	-	-	CUT	T16	-	T23	-	T14	-	T24	8	7	3	12	
Scheffler, Scottie	T7	T16	-	T74	T28	-	-	T3	-	T18	T5	-	-	3	CUT	CUT	-	T30	-	T26	-	T15	13	11	4	19	
Schenk, Adam	CUT	T36	CUT	T18	-	T46	T22	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T14	-	CUT	T50	T47	T14	-	CUT	-	15	8	0	103	
Senden, John	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T62	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	67	-	T64	-	-	-	8	3	0	226	
Shelton, Robby	T7	T28	T52	T42	CUT	-	-	CUT	-	T6	CUT	-	CUT	CUT	T36	CUT	-	-	T52	-	T11	T56	15	9	2	68	
Simpson, Webb	-	-	-	T7	-	-	-	-	-	-	2	-	3	-	-	1	-	-	-	T61	-	-	5	5	4	5	
Smith, Cameron	T24	CUT	-	T13	-	T3	-	-	T60	-	-	-	1	-	T64	CUT	-	CUT	-	T22	-	-	10	7	2	13	
Spiehl, Jordan	-	-	-	-	-	T8	T66	-	T43	-	-	-	-	-	T55	CUT	T9	T59	-	T58	-	-	8	7	2	110	
Steele, Brendan	T36	-	T60	T29	CUT	-	-	-	-	T41	CUT	-	2	T43	CUT	CUT	-	-	-	-	T4	CUT	12	7	2	40	
Straka, Sepp	CUT	CUT	CUT	CUT	T4	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T53	T4	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T27	CUT	15	4	2	82	
Streelman, Kevin	CUT	T4	CUT	CUT	-	T12	74	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T45	CUT	2	-	-	-	T47	CUT	14	6	2	36	
Stricker, Steve	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T56	-	-	-	T42	5	2	0	216	
Stuard, Brian	CUT	T28	T17	T4	-	T72	-	T51	-	T23	T10	-	T53	72	-	CUT	CUT	T23	-	-	66	CUT	15	11	2	58	
Taylor, Vaughn	-	CUT	T60	-	-	T60	T41	-	-	T2	T10	-	T12	T43	-	CUT	CUT	T13	-	-	T42	67	13	10	2	43	
Teater, Josh	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T11	-	-	CUT	-	-	T68	CUT	-	CUT	-	2	-	CUT	-	10	3	1	105	
Thomas, Justin	-	-	T4	-	-	1	T17	-	-	-	-	1	CUT	-	-	T3	-	CUT	-	T6	-	-	8	6	5	2	
Todd, Brendon	CUT	CUT	CUT	CUT	T28	-	-	1	-	1	4	29	T21	T37	-	-	-	T56	-	T37	-	T18	14	10	3	4	
Tway, Kevin	-	-	CUT	T29	-	T46	T37	-	T60	-	-	-	CUT	-	T30	T37	-	CUT	-	-	CUT	CUT	11	6	0	163	
Uihlein, Peter	T36	T23	-	T63	CUT	-	-	CUT	-	-	T72	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T44	-	-	-	9	5	0	185	
van Rooyen, Frederick	-	-	-	-	-	-	-	-	T38	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T3	CUT	-	4	2	1	---	
Varner III, Harold	T19	-	T17	T48	-	T26	T27	-	-	T58	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T13	-	-	T42	T36	13	9	0	88	
Vegas, Jhonattan	-	-	T56	CUT	CUT	T16	-	-	-	CUT	-	-	-	T55	T30	-	-	CUT	T9	-	T27	-	10	6	1	132	
Walker, Jimmy	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	CUT	T30	T63	CUT	CUT	-	-	T21	T24	10	5	0	157	
Wallace, Matt	-	-	-	-	-	-	-	-	T60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T58	CUT	T24	4	3	0	202
Watney, Nick	CUT	-	T10	CUT	T28	-	-	-	-	CUT	T14	-	-	T29	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T27	-	11	5	1	108	
Watson, Bubba	T47	-	-	CUT	-	-	T51	-	T28	-	-	-	-	-	T6	T3	-	CUT	-	T18	-	CUT	9	6	2	62	
Werenski, Richy	T3	T18	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T73	-	CUT	-	CUT	-	T17	-	8	4	1	95	
Willett, Danny	-	-	-	-	-	T46	-	-	T73	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T42	-	T18	5	4	0	181	
Wolff, Matthew	-	-	-	T18	-	74	T13	-	-	-	-	T11	-	T61	T21	CUT	-	CUT	-	-	T58	T52	10	8	0	99	
Woodland, Gary	-	-	-	T55	-	T3	5	-	-	-	-	T7	-	-	CUT	T40	-	-	-	T12	T8	-	8	7	4	35	
Zhang, Xinjun	CUT	60	T7	T16	T4	-	-	-	T38	T48	CUT	-	CUT	CUT	T55	T25	T64	-	T14	-	CUT	T52	16	11	2	59	